TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẢNG NINH** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 12/2023/QĐST - DS	*Quảng Ninh, ngày 13 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 03 tháng 11 năm 2023, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 49/2023/TLST-TCDS ngày 12 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần Q (MB). Địa chỉ: Số 18 Lê Văn L, phường T, quận C, thành phố Hà Nội; là nguyên đơn. Người đại diện theo pháp luật: Ông Lưu Trung T - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng Quản trị; Pháp nhân đại diện theo ủy quyền: Công ty TNHH Quản lý nợ và khai thác tài sản – Ngân hàng TMCP Q, địa chỉ: số 3 L, phường L quận B, TP hà Nội; Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Văn P – Chức vụ: Tổng Giám đốc (Theo Hợp đồng ủy quyền số 129/UQ.MB-MBAMC ngày 13/4/2023 của Ngân hàng TMCP Q). Người đại diện theo ủy quyền lại: Lê Thanh H - Chức vụ: Giám đốc chi nhánh Công ty MB AMC; (Theo văn bản ủy quyền số 2470.2/UQ-MBAMC ngày 13/4/2023 của ông Phạm Văn P với Giám đốc chi nhánh về việc thực hiện quyền, nghĩa vụ tố tụng và thi hành án đối với các vụ việc MB bàn giao cho Công ty MBAMC), địa chỉ: Tầng 3, 174 Lê Đình L, Phường H, quận H, thành phố Đà Nẵng. Người đại diện theo ủy quyền lại: ông Trương Phương N, Chuyên viên xử lý nợ. Theo văn bản số 875/UQ-MBAMC ngày 31/8/2023.

- Đồng bị đơn: Bà Nguyễn Thị P và ông Nguyễn Văn Q. Đều có địa chỉ: Thôn X, xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Căn cứ Hợp đồng cho vay số 17588.22.510.17947825.TD ngày 27/5/2022, văn bản nhận nợ số LD2305301040 ngày 22/02/2023, Hợp đồng thế chấp số 19570.22.510.1794785.BĐ ký kết ngày 27/5/2022 và Hợp đồng thế chấp số 19569.22.510.17947825.BĐ ngày 27/05/2022 đã ký giữa Ngân hàng TMCP Quân đội với bà Nguyễn Thị P và ông Nguyễn Văn Q. Ông Q và bà P thống nhất thanh

toán toàn bộ tiền gốc và tiền lãi phát sinh còn nợ cho Ngân hàng TMCP Q tính đến ngày 03/11/2023 số tiền là 2.690.424.628 đồng (Hai tỷ sáu trăm chín mươi triệu bốn trăm hai mươi bốn nghìn sáu trăm hai mươi tám đồng), trong đó nợ gốc là 2.500.000.000 đồng (Hai tỷ năm trăm triệu đồng), nợ lãi trong hạn là 20.171.233 đồng và lãi quá hạn là 170.253.395 đồng.

Thời hạn trả nợ: Đến ngày 03 tháng 02 năm 2024 ông Nguyễn Văn Q và bà Nguyễn Thị P có trách nhiệm phải trả cho Ngân hàng TMCP Quân đội số tiền 2.690.424.628 đồng (Hai tỷ sáu trăm chín mươi triệu bốn trăm hai mươi bốn nghìn sáu trăm hai mươi tám đồng), trong đó nợ gốc là 2.500.000.000 đồng (Hai tỷ năm trăm triệu đồng), nợ lãi trong hạn là 20.171.233 và lãi quá hạn là 170.253.395 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày 04/11/2023, ông Nguyễn Văn Q và bà Nguyễn Thị P còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong các hợp đồng cho vay, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Trong trường hợp bà P và ông Q không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Q như cam kết thì Ngân hàng Thương mại cổ phần Q có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án xử lý tài sản bảo đảm là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại 02 thửa đất như sau:

- Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 910, tờ bản đồ số 8, địa chỉ: thôn Cừa Thôn, xã Hải Ninh, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CT 688468, số vào sổ cấp GCN: CS 02823 do Sở TNMT tỉnh Quảng Bình cấp ngày 09/01/2020, đứng tên bà Nguyễn Thị Phiến, ông Nguyễn Văn Quang. Việc thế chấp đã được bà Nguyễn Thị P, ông Nguyễn Văn Q và MB Quảng Bình ký Hợp đồng thế chấp số 19570.22.510.17947825.BĐ ngày 27/05/2022.

- Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 909, tờ bản đồ số 8, địa chỉ: thôn Cừa Thôn, xã Hải Ninh, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CT 688469, số vào sổ cấp GCN: CS 02824 do Sở TNMT tỉnh Quảng Bình cấp ngày 09/01/2020, đứng tên bà Nguyễn Thị Phiến, ông Nguyễn Văn Quang. Việc thế chấp đã được bà Nguyễn Thị P, ông Nguyễn Văn Q và MB Quảng Bình ký Hợp đồng thế chấp số 19569.22.510.17947825.BĐ ngày 27/05/2022.

Trong trường hợp số tiền phát mại/thu hồi từ tài sản bảo đảm vẫn không đủ trả nợ cho Ngân hàng TMCP Q thì bà Nguyễn Thị Pvà ông Nguyễn Văn Q phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP Q cho đến khi tất toán toàn bộ khoản vay.

- Về án phí:

+ Ngân hàng Thương mại cổ phần Quân đội và bà Nguyễn Thị P, ông Nguyễn Văn Q thỏa thuận giao cho bà Nguyễn Thị P, ông Nguyễn Văn Q phải

chịu nộp: 42.904.246 đồng (Bốn mươi hai triệu, chín trăm linh bốn nghìn, hai trăm bốn mươi sáu đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm để sung ngân sách nhà nước.

+ Trả lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Q số tiền 42.254.000 đồng (Bốn mươi hai triệu hai trăm năm mươi tư nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm mà Ngân hàng đã nộp tại chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Ninh theo biên lai số 00004164 ngày 12/10/2023.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Quảng Ninh;
- THADS huyện Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Châu Mạnh Cường